

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ CÚ  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày 15-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH**

*Thành phần tiến hành xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Tấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tiết Thị Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Thành Tâm, kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 02/TB-TA ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp X, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Dương Thị H; Chồng tên Bùi Văn L; Có 01 người con tên Bùi Văn Q; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: xấu. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/3/2022 đến ngày 10/3/2022 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngày 10/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can Nguyễn Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

*Những người tham gia tố tụng:*

- *Bị hại:* Chị Thạch Hồng T, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp X, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Thạch H, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/3/2022, bị cáo Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô biển số 84G1-27\*\*\* của chồng tên Bùi Văn L đi từ nhà bị cáo đến nhà của bà Nguyễn Thị D cư trú ấp R, xã H, huyện T để làm cá mắm thuê cho bà D. Quá trình làm thuê, bị cáo được một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ cho một bịch tép. Sau khi làm xong công việc cho bà D, bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà, trên đường chạy xe về nhà, bị cáo tìm chỗ bán bịch tép để lấy tiền mua thức ăn khác mang về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo ghé vào tiệm tạp hóa của chị Thạch Hồng T, cư trú ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo bán bịch tép cho bà T với giá 50.000 đồng, sau đó bị cáo hỏi mua của chị T 0,5 kg hủ tiêu và một ít nắm rom. Lợi dụng lúc chị T lo lấy đồ, cân bán nên bị cáo đã lén lút lấy trộm tổng số tiền 16.650.000 đồng (Bao gồm 16 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 22 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 34 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 17 tờ mệnh giá 50.000 đồng) của chị T để trong hai túi ny long màu vàng, màu đỏ, được đặt trên một thùng giấy carton. Sau khi lấy trộm được số tiền trên, bị cáo nhanh chóng ra khỏi quán, lên xe mô tô chạy về nhà. Chưa kịp về đến nhà, thì bị chị T phát hiện và điều khiển xe mô tô đuổi theo bị cáo để lấy lại số tiền mất trộm, đồng thời chị T trình báo công an. Tại cơ quan công an, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp số tiền trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trà Cú tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo H.

Về việc tạm giữ và xử lý vật chứng có liên quan trong vụ án. Ngày 08/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã tạm giữ từ bị cáo Nguyễn Thị H và chị Thạch Hồng T những tài sản, đồ vật, tài liệu sau:

+ Tạm giữ từ bị cáo Nguyễn Thị H số tiền là 16.650.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 84G1-27\*\*\* đã qua sử dụng.

+ Tạm giữ từ chị Thạch Hồng T 02 túi ny lông màu đỏ, màu vàng có kích thước lần lượt là 40cm x 30cm và 44cm x 32cm.

Đến ngày 17/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã trao trả cho bà T số tiền là 16.650.000 đồng, 02 túi ny lông màu đỏ, màu vàng có kích thước lần lượt là 40cm x 30cm và 44cm x 32cm; trao trả cho ông Bùi Văn L là chồng của bị cáo 01 xe mô tô biển số 84G1-27\*\*\*.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-HS ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo thừa nhận những lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo mong xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú:* Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên Quyết định đã truy tố bị cáo H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về vật chứng của vụ án đã trao trả nên không xem xét. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại chị Thạch Hồng T trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản đã được trao trả, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày ý kiến ông là chồng của bị cáo H, đối với chiếc xe biển số

84G1-27\*\*\* do ông đứng tên, vợ lấy xe đi làm và thực hiện hành vi trộm cắp thì ông không biết, nay chiếc xe đã được trả cho ông nên ông không có ý kiến hay yêu cầu gì, đồng thời mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/3/2022, tại ấp V, xã H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Thị H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Thạch Hồng T với tổng số tiền là 16.650.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Quyết định truy tố và luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tính chất của vụ án đối với hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, bản chất tham lam, muốn có tài sản để tiêu xài cá nhân mà không phải lao động bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, nảy sinh ham muốn nên thực hiện hành vi trộm cắp làm mất an ninh, trật tự và gây dư luận xấu tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi, thiếu sự tu dưỡng rèn luyện bản thân nên phạm tội. Xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm trộm cắp đang có chiều hướng gia tăng hiện nay.

Tuy nhiên khi lượng hình, cũng cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Tài sản đã thu hồi trả kịp thời cho bị hại nên chưa gây hậu quả nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có trình độ học vấn thấp. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị hại chị Thạch Hồng T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn L không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án nên không xem xét.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức hình phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã trao trả xong, xử lý đúng pháp luật nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (*chín*) tháng tù tính từ ngày 08/3/2022.

### 3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trần Văn Tấn**